

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Trâm

Thư ký phiên họp: Ông Võ Ngọc Tín - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đà Nẵng tham gia phiên họp:
Bà **Phạm Thị Thùy Dương**- Kiểm sát viên.

Ngày 05/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 92/2025/TLST-VDS ngày 30 tháng 7 năm 2025, về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*” theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 92/2025/QĐ-TA ngày 28 tháng 8 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông **Phan Dũng S**, sinh năm: 1968; Trú tại: Tổ C, phường P, thành phố Hà Nội; *có mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà **Phan Thị Thúy H**, sinh năm: 1970. Trú tại: Tổ D, phường M, quận S, TP . (Nay là phường S, TP .); *có mặt.*

+ Bà **Phan Thị H1**, sinh năm: 1972. Trú tại: Tổ A, phường A, quận S, TP . (Nay là phường A, TP .); *vắng mặt.*

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong quá trình giải quyết và tại phiên họp hôm nay, ông Phan Dũng S trình bày:

Cha mẹ ông là ông Phan Văn M, sinh năm: 1934 (chết) và bà Lê Thị T, sinh năm: 1943 kết hôn với nhau sinh được 03 người con là: Phan Dũng S, sinh năm: 1968; Phan Thị Thúy H, sinh năm: 1970 và Phan Thị H1, sinh năm: 1972. Bà Lê Thị T có tiền sử sinh đẻ, phát triển thể chất và tâm thần bình thường. Bà T không đi học, không biết chữ. Lớn lên, bà T làm công nhân tại Công ty ở Đà Nẵng để kiếm sống. Bà T về hưu năm 1989. Bà T có tiền sử tăng huyết áp khoảng 15 năm trở lại đây, có điều trị thuốc. Khoảng từ năm 2023, gia đình bắt đầu phát hiện bà T có biểu hiện suy giảm trí nhớ, khó khăn

trong các hoạt động chăm sóc bản thân và làm công việc hàng ngày, đi lạc không nhớ đường về. Ngày 01/9/2024, bà T có biểu hiện sốt, khó thở, đau tức ngực giữa, ho khạc đàm nên được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ với chẩn đoán “Bệnh chính: TD nhồi máu cơ tim cấp không ST chênh lên; Bệnh kèm: Tăng huyết áp/TD viêm phổi/TD nhiễm trùng huyết/TD tổn thương thận cấp; Biến chứng: Suy hô hấp/Suy tim”. Đến ngày 7/9/2024, bà T lơ mơ, cầu vẹo ít đáp ứng nên được chuyển về Khoa HSTC Tim mạch hồi sức để theo dõi tiếp, điều trị theo phương pháp nội khoa. Ngày 04/10/2024, bà T có chỉ định khai khí quản, sau đó được thở máy qua canne khí quản, đến ngày 06/10/2024, bà T tỉnh nhưng vẫn còn thở oxi qua mở khí quản. Ngày 14/10/2024, bà T được ra viện. Về nhà, bà T uống thuốc theo đơn ngoại trú và khám tại Khoa Vật lý trị liệu – Phục hồi chức năng Bệnh viện A – Bộ C với chẩn đoán “Liệt hai chi dưới/Thoái hóa khớp gối 2 bên”, đồng thời nhập viện điều trị nội trú tại đây. Ngày 04/7/2025, bà T có khám tại Bệnh viện Đ với kết luận “Khám tâm thần: Hiện tại: Suy giảm nhận thức nhẹ”.

Hiện nay, trí nhớ bà T giảm sút, có khi không nhận biết được tên người thân trong gia đình, quên trước quên sau, vụng về trong các hoạt động sinh hoạt hàng ngày, việc ăn uống và vệ sinh cá nhân phải có người hỗ trợ; yếu liệt 02 chi dưới, đi lại khó khăn, phải có người dìu hoặc ngồi xe lăn.

Do đó, ông Phan Dũng S yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ruột của ông là bà Lê Thị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đồng thời chỉ định ông làm người giám hộ, đại diện theo pháp luật cho bà Lê Thị T. Ông Phan Dũng S sẽ đại diện cho bà Lê Thị T trong việc xác lập, thực hiện giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị Thúy H trình bày ý kiến: Bà Phan Thị Thúy H thống nhất như yêu cầu của ông Phan Dũng S về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ruột bà là Lê Thị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đồng thời, bà Phan Thị Thúy H cũng thống nhất cử ông Phan Dũng S làm người giám hộ đương nhiên cho bà Lê Thị T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị H1 vắng mặt tuy nhiên trong quá trình giải quyết bà H1 có đơn trình bày thống nhất như yêu cầu của ông Phan Dũng S về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ruột bà là Lê Thị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đồng thời, bà Phan Thị H1 cũng thống nhất cử ông Phan Dũng S làm người giám hộ đương nhiên cho bà Lê Thị T.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về thủ tục tố tụng trong việc giải quyết yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; đảm bảo người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện đầy đủ quyền của mình theo quy định.

- Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng áp dụng Điều 23, 46, 47, 48, 49, 53, 54, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự; Điều 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự: Tuyên bố bà Lê Thị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Xác định ông Phan Dũng S làm người giám hộ cho bà Lê Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật:

Ông Phan Dũng S có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố mẹ ruột của ông là bà Lê Thị T, sinh năm: 1943. Trú tại: Số H P, phường S, thành phố Đà Nẵng có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đây là việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng.

[2] Xét yêu cầu của ông Phan Dũng S thì thấy:

- Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 1428/KLGD ngày 25/8/2025 của Trung Tâm P1 đối với trường hợp bà Lê Thị T thì tại thời điểm hiện tại kết luận theo tiêu chuẩn y học: Mất trí không biệt định, mức độ nhẹ (F03-ICD-10); Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Kết luận giám định pháp y tâm thần của Trung Tâm P1 thấy phù hợp với lời trình bày của ông Phan Dũng S, bà Phan Thị Thúy H, bà Phan Thị H1 và tình trạng hiện tại của bà Lê Thị T. Do đó, yêu cầu của ông Phan Dũng S là có căn cứ theo quy định tại Điều 23 của Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

- Về việc chỉ định người giám hộ: Cha mẹ của bà Lê Thị T là ông Lê Danh T1 (SN: 1906), bà Phạm Thị N (SN: 1917) và chồng của bà T là ông Phan Văn M (SN: 1934) hiện đã chết. Từ khi bị bệnh cho đến nay, bà Lê Thị T sống cùng con trai cả là ông Phan Dũng S tại địa chỉ: Số H P, phường S, thành phố Đà Nẵng. Mọi sinh hoạt của bà T đều do ông S chăm sóc. Đồng thời, những người con còn lại của bà T là Phan Thị Thúy H và Phan Thị H1 đều thống nhất cử ông P Dũng S là người giám hộ cho bà T. Xét thấy ông Phan Dũng S có đầy đủ điều kiện của cá nhân làm người giám hộ theo quy định tại điều 46, 47, 48, 49, 53, 54, 136 Bộ luật dân sự nên cần chấp nhận.

[3] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đà Nẵng nên chấp nhận.

[4] Về chi phí cho việc giám định pháp y tâm thần đối với bà Lê Thị T: ông Phan Dũng S đã thực hiện xong.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Phan Dũng S phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 370, 372, 376, 378 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 23, 46, 47, 48, 49, 53, 54, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự ;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của ông Phan Dũng S.

1. Tuyên bố: Bà **Lê Thị T**, sinh năm:1943. Trú tại: Số H P, phường S, thành phố Đà Nẵng có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Phan Dũng S là người giám hộ của bà Lê Thị T. Ông Phan Dũng S thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định tại điều 57, 58 Bộ luật dân sự và thực hiện quản lý tài sản của người được giám hộ theo quy định tại điều 59 Bộ luật dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000 đồng ông Phan Dũng S phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001266 ngày 30/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng. Ông Phan Dũng S đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Trâm